

Số: 01/KL-SKHCN

Đắk Nông, ngày 12 tháng 01 năm 2023

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ  
“Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lên men nhằm tăng hiệu quả trích ly dầu  
tạo một số sản phẩm mỹ phẩm từ thịt quả bơ trồng tại tỉnh Đắk Nông”**

Thực hiện Quyết định số 152/QĐ-SKHCN ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông về việc thanh tra việc quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Từ ngày 11/11/2022 đến ngày 20/12/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lên men nhằm tăng hiệu quả trích ly dầu tạo một số sản phẩm mỹ phẩm từ thịt quả bơ trồng tại tỉnh Đắk Nông” do Viện sinh học Nhiệt đới là Cơ quan chủ trì và bà Trịnh Thị Bền làm chủ nhiệm nhiệm vụ.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Trưởng đoàn Thanh tra, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông kết luận thanh tra như sau:

### 1. Khái quát chung:

Viện Sinh học Nhiệt đới là đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; được thành lập theo Quyết định số 22/QĐ-TTKHTN&CNQG ngày 19/6/1993 của Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia nay là Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-335 do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 04/03/2021; Các lĩnh vực hoạt động chính: nghiên cứu và điều tra cơ bản về những vấn đề sinh học thực nghiệm, công nghệ sinh học, sinh thái, tài nguyên sinh học, thủy vực và trên cạn; nghiên cứu sử dụng các sinh vật chỉ thị trong đánh giá tác động môi trường; sản xuất kinh doanh các sản phẩm trên cơ sở các kết quả nghiên cứu; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trong các lĩnh vực nghiên cứu nêu trên.

Việc nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ nhằm mục tiêu: xây dựng quy trình lên men nhằm tăng hiệu quả trích ly dầu từ thịt quả bơ; xác định được thành phần hoạt chất và hoạt tính của dầu trích ly từ quy trình lên men; nghiên cứu, đánh giá tạo ra một số sản phẩm mỹ phẩm chứa dầu trích ly từ thịt quả bơ lên men.

Nhiệm vụ KH&CN được thực hiện theo:

- Quyết định số 38/QĐ-SKHCN, ngày 05/5/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt thuyết minh và kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

- Hợp đồng số 17/HĐ-SKHCN, ngày 26/5/2021 giữa Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Nông với Viện Sinh học Nhiệt đới;



- Tổng kinh phí thực hiện được phê duyệt: 2.236.879.000đ, trong đó: Kinh phí SNKH: 1.964.819.000đ (kinh phí giao khoán là 1.168.120.000đ; kinh phí không giao khoán là 796.699.000đ); kinh phí từ nguồn khác: 272.060.000đ.

- Nhiệm vụ thực hiện theo phương thức khoán chi từng phần;

- Thời gian thực hiện: 24 tháng (từ tháng 5 năm 2021 – tháng 4 năm 2023).

## **2. Kết quả kiểm tra, xác minh:**

### **2.2. Việc thực hiện các nội dung, tiến độ thực hiện theo thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ:**

Tại thời điểm thanh tra Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ đã tổ chức triển khai thực hiện được một số nội dung công việc theo thuyết minh, cụ thể như sau:

\* **Xây dựng thuyết minh chi tiết:** Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ cùng các thành viên tham gia nghiên cứu đã tổ chức xây dựng thuyết minh chi tiết đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lên men nhằm tăng hiệu quả trích ly dầu tạo một số sản phẩm mỹ phẩm từ thịt quả bơ trồng tại tỉnh Đắk Nông”. Tuy nhiên việc xây dựng còn chậm so với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

#### **\* Các nội dung công việc triển khai theo thuyết minh:**

- **Nội dung 1: Khảo sát ảnh hưởng của điều kiện lên men (loại vi sinh vật, thời gian lên men, tỷ lệ nguyên liệu, ...) đến hiệu quả thu nhận dầu từ thịt quả bơ:**

Tổng số nội dung công việc cần triển khai là 03 công việc: (1) Chọn lọc chủng vi sinh thích hợp cho lên men thu nhận dầu từ dịch quả bơ; (2) Tối ưu điều kiện lên men thu nhận dầu từ thịt quả bơ quy mô phòng thí nghiệm; (3) xây dựng quy trình lên men thu nhận dầu từ thịt quả bơ quy mô 20 lít.

Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ đã triển khai thực hiện xong 03/03 công việc và có các báo cáo chuyên đề, cụ thể:

Đã thu thập 30 kg mẫu bơ tại các vùng trồng bơ của tỉnh Đắk Nông, mẫu bơ được bảo quản mang về phòng thí nghiệm và tiến hành phân lập, chọn lọc vi sinh vật từ thịt quả bơ, tối ưu điều kiện lên men, xây dựng quy trình lên men thu nhận dầu từ thịt quả bơ (quy mô 20 lít). Kết quả: đã phân lập được 31 chủng lactic; làm thuần được 06 chủng lactic; phân lập được 01 chủng nấm men có khả năng sinh acid lactic, có hoạt tính enzyme amylase và hoạt tính enzyme cellulase; định danh đến 01 loài chủng vi khuẩn lactic và 01 chủng nấm men; đã khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến các điều kiện lên men; đã tiến hành các mô hình tối ưu hóa để thu nhận thể tích dầu bơ cao nhất; đã xây dựng quy trình lên men và lên men thành công trong bioreactor 20 lít thu được 1,2 lít dầu bơ thô và lên men ngoài thực nghiệm quy mô hộ gia đình ở phòng thí nghiệm (Chi tiết tại 04 Báo cáo chuyên đề ngày 20/4/2022).

- **Nội dung 2: Khảo sát thành phần hoạt chất của dầu trích ly từ quy trình lên men:**

Tổng số nội dung công việc cần triển khai là 06 công việc: (1) xác định hàm lượng phenolic trong dầu trích ly từ thịt quả bơ; (2) xác định chỉ số acid; (3) xác

định chỉ số peroxide; (4) xác định hàm lượng chất không xà phòng hoá; (5) xác định thành phần acid béo bằng sắc ký khí; (6) xác định hàm lượng acid béo tự do tính theo oleic acid.

Kết quả thực hiện: Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ đã tiến hành các thí nghiệm, đồng thời gửi mẫu đến Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (Quates 3) để thí nghiệm xác định các chỉ số (06 chỉ số) theo yêu cầu của nhiệm vụ đề ra (Chi tiết kết quả theo báo cáo khảo sát thành phần hoạt chất của dầu trích ly từ quy trình lên men ngày 26/9/2022).

**- Nội dung 3: Khảo sát hoạt tính sinh học của dầu trích ly từ quy trình lên men:**

Tổng số nội dung công việc cần triển khai là 05 công việc: (1) khảo sát hoạt tính kháng oxy hoá; (2) khảo sát hoạt tính kháng viêm thông qua ức chế một số vi khuẩn gây viêm; (3) khảo sát hoạt tính làm sáng da và ngăn ngừa nếp nhăn; (4) khảo sát hoạt tính chống khô da; (5) khảo sát hoạt tính kích thích mọc tóc.

Kết quả thực hiện: Đến thời điểm thanh tra, Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ đã triển khai được 01/05 nội dung công việc (công việc 1 - khảo sát hoạt tính kháng oxy hoá), đã xác định được khả năng kháng oxy hoá có trong dầu bơ (chi tiết theo báo cáo khảo sát hoạt tính kháng oxy hoá ngày 14/10/2022); 04 nội dung công việc còn lại đang trong quá trình triển khai thực hiện.

**- Nội dung 4: Nghiên cứu tạo sản phẩm mỹ phẩm chứa dầu trích ly từ quy trình lên men thịt quả bơ:**

Tổng số nội dung công việc cần triển khai là 04 công việc: Tại thời điểm thanh tra, Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện.

**- Nội dung 5: Báo cáo tổng kết:** chưa đến thời kỳ triển khai.

**- Các nội dung khác:**

+ Về Chế độ báo cáo (định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ): Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Cơ quan chủ trì đã xây dựng các báo cáo tiến độ theo định kỳ gửi Sở KH&CN (cơ quan quản lý) theo quy định (Báo cáo nội dung khoa học, tiến độ thực hiện nhiệm vụ ngày 28/4/2022; Báo cáo nội dung khoa học, tiến độ thực hiện nhiệm vụ ngày 14/10/2022).

+ Chế độ kiểm tra: Ngày 15/12/2021, Sở KH&CN đã tổ chức kiểm tra đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng số 17/HĐ-SKH&CN, ngày 26/5/2021 (Biên bản kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN ngày 15/12/2021).

**\* Tồn tại, hạn chế:**

Quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ đã triển khai được 02/05 nội dung công việc và một phần của nội dung 3; đã xây dựng các báo cáo chuyên đề theo từng nội dung công việc đã thực hiện; lập sổ nhật ký, hồ sơ theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, phiếu phân tích số liệu. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra phát hiện một số tồn, tại hạn chế như sau:

LOICH  
SỞ  
HOA  
VÀ  
NG. NG  
ĐAK

- Việc triển khai thực hiện các nội dung công việc chậm tiến độ theo Thuyết minh nhiệm vụ được phê duyệt, Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ đã ký kết.

- Việc mua nguyên vật liệu, hoá chất, dụng cụ thí nghiệm đã được Cơ quan chủ trì thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục. Tuy nhiên việc mua sắm chưa kịp thời so với yêu cầu của nhiệm vụ đã đề ra.

### **2.3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trong quá trình triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ.**

- **Tổng kinh phí thực hiện được phê duyệt:** : 2.236.879.000đ, trong đó:

+ Kinh phí SNKH: 1.964.819.000đ (kinh phí giao khoán 1.168.120.000đ; kinh phí không giao khoán 796.699.000đ); kinh phí từ nguồn khác: 272.060.000đ;

+ Kinh phí SNKH đã cấp đến thời điểm thanh tra: 1.024.669.000đ;

Kinh phí sử dụng đã quyết toán: 347.582.250đ;

Kinh phí sử dụng chưa quyết toán: 316.655.000đ;

Kinh phí chưa sử dụng: 360.431.750đ.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí cơ bản đáp ứng theo đúng nội dung thuyết minh được phê duyệt và hợp đồng được ký kết. Tuy nhiên quá trình thanh tra phát hiện 01 chứng từ thanh quyết toán chưa phù hợp theo quy định, cụ thể: Ủy nhiệm chi số UNC 26/220317-1056780-0136002 ngày 17/3/2022, thanh toán tiền tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “cung cấp nguyên vật liệu, hoá chất và dụng cụ thí nghiệm” với số tiền là 2.200.000đ: Tẩy xóa ngày, tháng trong biên bản thanh lý hợp đồng.

## **3. Kết luận**

### **3.1. Về điều kiện, yêu cầu của tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ:**

Cơ quan chủ trì (Viện Sinh học Nhiệt đới) và Chủ nhiệm nhiệm vụ (Bà Trịnh Thị Bền), là tổ chức/cá nhân có đủ điều kiện tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định.

### **3.2. Việc thực hiện các nội dung của nhiệm vụ:**

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra ghi nhận tại thời điểm thanh tra cơ quan chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ đã hoàn thành xong 02/05 nội dung (Nội dung 1, Nội dung 2) và một phần của nội dung 3 (công việc 1 của nội dung 3).

Các nội dung công việc đã triển khai thực hiện cơ bản đáp ứng theo mục đích, yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Tuy nhiên quá trình thanh tra phát hiện còn có những tồn tại, hạn chế, như sau:

- Việc triển khai thực hiện các nội dung công việc chậm tiến độ theo Thuyết minh nhiệm vụ được phê duyệt và Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ đã ký kết.

- Việc mua nguyên vật liệu, hoá chất, dụng cụ thí nghiệm đã được Cơ quan chủ trì thực hiện theo đúng trình tự thủ tục. Tuy nhiên việc mua sắm chưa kịp thời so với yêu cầu của nhiệm vụ đã đề ra.

### 3.3. Việc thanh quyết toán kinh phí:

Việc quản lý, sử dụng kinh phí cơ bản đáp ứng theo đúng nội dung thuyết minh được phê duyệt và hợp đồng được ký kết. Tuy nhiên quá trình thanh tra phát hiện 01 chứng từ thanh quyết toán không phù hợp theo quy định, cụ thể: Ủy nhiệm chi số UNC 26/220317-1056780-0136002 ngày 17/3/2022, thanh toán tiền tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “cung cấp nguyên vật liệu, hoá chất và dụng cụ thí nghiệm” với số tiền là 2.200.000đ: Tẩy xoá ngày, tháng trong biên bản thanh lý hợp đồng.

**4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:** không có.

### 5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

#### 5.1. Đối với Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ

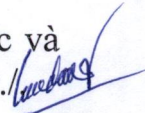
- Đề nghị Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Sở KH&CN tỉnh Đắk Nông) thu hồi, nộp Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có hồ sơ thanh quyết toán không phù hợp nêu trên, với tổng số tiền là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ; Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung công việc còn lại đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

#### 5.2. Đối với Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ

- Căn cứ nội dung thuyết minh, Hợp đồng nhiệm vụ đã ký kết khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung còn lại đảm bảo tiến độ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhiệm vụ trong quá trình triển khai thực hiện.

- Nộp trả vào Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có hồ sơ thanh quyết toán không phù hợp nêu trên.

Giao cho Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý Khoa học và Văn phòng Sở chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kết luận này. 

#### Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Viện Sinh học Nhiệt đới;
- Văn phòng Sở;
- Phòng QL Khoa học;
- Đoàn thanh tra số 152;
- Trang Website của Sở;
- Lưu: VT, HS Đoàn TTr.

**GIÁM ĐỐC**



**Hoàng Văn Thuận**





Phụ lục số 02

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM**

Kèm theo Kết luận thanh tra số: 01/KL-SKH/CN ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Sở KH&CN)

STT	Tổ chức/cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>CÁ NHÂN</b>					
	0	0	0	0	0	
<b>II</b>	<b>TỔ CHỨC</b>					
	0	0	0	0	0	



Phụ lục số 03

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ HOÀN THIÊN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT  
HOẶC VẤN BẮN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**  
(Kèm theo Kết luận thành tra số: 01 /KL-SKHHCN ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Sở KH&CN)

STT	Nội dung kiến nghị	Thông tin về văn bản kiến nghị hoàn thiện			Ghi chú
		Số văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	
I	Kiến nghị bãi bỏ				
	0	0	0	0	
II	Kiến nghị sửa đổi, bổ sung				
	0	0	0	0	
III	Kiến nghị ban hành mới				
	0	0	0	0	